

## KẾ HOẠCH

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021**

Thực hiện kế hoạch số 112/ KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, tỷ lệ hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, tỷ lệ hộ thoát cận nghèo thời điểm cuối năm 2021 trên địa bàn xã theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2021 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021.

Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã tại thời điểm cuối năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2022 và giai đoạn 2022-2025.

##### **2. Yêu cầu:**

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình thời điểm cuối năm 2021 được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã; phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương; có sự tham gia của **Mặt trận và các đoàn thể, cộng đồng Nhân dân**; bảo đảm đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân tại địa phương.

#### **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

##### **1. Các tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2021: Các tiêu chí về chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ nghèo phát sinh, hộ cận nghèo phát sinh, hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo, hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội, hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công, hộ nghèo dân tộc thiểu số thực hiện theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH.

Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025: Các tiêu chí về chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo, chuẩn hộ mức sống trung bình, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

**2. Đối tượng, phạm vi:** Toàn bộ các hộ gia đình trên địa bàn xã.

### **3. Phương pháp:**

#### **Chuẩn nghèo đa chiều năm 2021:**

Thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

#### **Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025:**

Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

+ Phương pháp xác định hộ lâm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

Rà soát viên trực tiếp đến hộ gia đình để thu thập thông tin.

### **4. Quy trình điều tra**

Chuẩn nghèo đa chiều năm 2021: Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo Điều 6, Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 và Điều 1, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025: Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **5. Thời gian thực hiện**

#### **5.1. Thời gian rà soát theo chuẩn nghèo năm 2021**

Thời gian tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

Trước ngày 12/10/2021, các rà soát viên gửi phiếu điều tra về BCD xã qua công chức VH-XH (Đ/c Hà) để tổng hợp.

Trước ngày 15/10/2021, UBND xã báo cáo sơ bộ bằng văn bản kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã về Phòng LĐ- TB&XH huyện.

Trước ngày 25/10/2021, UBND xã báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn (Báo cáo công tác điều tra và Quyết định phê duyệt kết quả điều tra của Chủ tịch UBND xã) về Phòng LĐ-TB&XH.

Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực LĐ-TB&XH xã có trách nhiệm tổng hợp kết quả điều tra của các thôn và tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2021 của xã trước ngày 06/12/2021.

### **5.2. Thời gian rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025**

Thời gian tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình được thực hiện từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 14/12/2021.

Trước ngày 15/10/2021, các rà soát viên gửi phiếu điều tra về BCD xã qua công chức VH-XH (Đ/c Hà) để tổng hợp.

Trước ngày 19/10/2021, UBND xã báo cáo sơ bộ bằng văn bản kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn về Phòng LĐ- TB&XH huyện.

Trước ngày 1/11/2021, UBND xã báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn (Báo cáo công tác rà soát và Quyết định phê duyệt kết quả rà soát của Chủ tịch UBND xã) về Phòng LĐ-TB&XH huyện.

Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực LĐ-TB&XH xã có trách nhiệm tổng hợp kết quả điều tra của các thôn và tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 của xã theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trước ngày 6/12/2021.

### **5.3. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

Thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

### **6. Kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 của các thôn đã được phân công phụ trách, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát của thôn được phân công; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về UBND xã trước ngày 05/11/2021 để tổng hợp.

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, phân công các tổ phụ trách kiểm tra chéo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn trên địa bàn.

### **7. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 và cập nhật cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do ngân sách huyện và ngân sách xã bố trí theo quy định về chế độ tài chính hiện hành.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã có trách nhiệm:**

Chỉ đạo, đôn đốc các thôn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn toàn xã đảm bảo chất lượng, đúng quy trình và thời gian quy định;

Phân công các thành viên Ban Chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình ở các thôn; thẩm định kết quả rà

soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã và thực hiện công tác báo cáo theo quy định;

Kiểm tra và phúc tra kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo;

Tổng hợp trình UBND xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn xã.

## **2. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực LĐ-TB&XH – Phó ban thường trực**

Giúp Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã thực hiện các nhiệm vụ được giao;

Đôn đốc các thôn thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; hướng dẫn nghiệp vụ cho các rà soát viên tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo quy định; tổng hợp các biểu mẫu báo cáo và tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 ;

Kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND xã và Trưởng Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã xem xét, xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn xã;

Phối hợp cùng với các các đoàn thể xã, công chức Văn hóa – xã hội phụ trách lĩnh vực văn hóa thông tin và ban nhân dân các thôn, tuyên truyền cho người dân biết và hiểu về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định của Chính phủ; ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021;

Cập nhật kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý hộ nghèo của xã theo quy định.

## **3. Công chức Văn hóa – xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hóa Thông tin**

Phối hợp với công chức Văn hóa – xã hội phụ trách lĩnh vực LĐTBXH, UBMTTQVN xã và các đoàn thể xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để toàn thể nhân dân được biết và hiểu về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Chính phủ; ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021; chú trọng việc phát hiện, nêu gương điển hình tiên tiến trong giảm nghèo;

Hướng dẫn các thôn tuyên truyền, thông tin về công tác giảm nghèo bền vững và cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021.

## **4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã – Phó ban và các đoàn thể xã được mời làm thành viên**

Tham gia phối hợp tuyên truyền về kế hoạch này; đồng thời tham gia rà soát, đánh giá, tổ chức giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn toàn xã.

## **5. Ban nhân dân các thôn – Thành viên**

Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 qua các cuộc họp quần dân chính, họp thôn; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia;

Thực hiện rà soát, tổ chức họp thôn để thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy định.

#### **6. Trạm trưởng trạm y tế xã – Thành viên**

Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng BCD phân công, tham mưu BCD đánh giá một số tiêu chí thuộc lĩnh vực y tế.

#### **7. Các bộ Ngân hàng CSXH phụ trách xã – Thành viên**

Phụ trách các hoạt động tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã. Tham mưu BCD thực hiện các chính sách vay vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo phù hợp với thực tế.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã; các ban ngành, đoàn thể xã; Ban nhân dân các thôn; các thành viên liên quan khẩn trương triển khai thực hiện; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh về Ban Chỉ đạo xã (qua công chức Văn hóa – Xã hội Đ/c Hà) để xử lý theo thẩm quyền, nếu vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng LĐTBXH (để b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã (B/c);
- UBMTTQ VN xã và các đoàn thể;
- CC VH-XH phụ trách VHHTT;
- BND các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Phương**

